

Thái Bình, ngày 18 tháng 07 năm 2024

## **YÊU CẦU BÁO GIÁ**

**Kính gửi:** Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Căn cứ Biên bản họp thường trực hội đồng khoa học kỹ thuật ngày 12/7/2023 của Bệnh viện thống nhất danh mục, số lượng, thông số kỹ thuật mua sắm vật tư, phụ kiện sửa chữa hệ thống Oxy trung tâm của Bệnh viện;

Căn cứ Đề nghị ngày 01/4/2024 của phòng VTTBYT về việc mua sắm linh kiện, phụ kiện sửa chữa kính sinh hiển vi khám mắt đã được Giám đốc Bệnh viện phê duyệt;

Căn cứ Đề nghị ngày 05/7/2024 của phòng VTTBYT về việc mua sắm thiết bị hỗ trợ kiểm tra, đảm bảo chất lượng máy gia tốc xạ trị ELEKTA của khoa Xạ trị - Trung tâm ung bướu đã được Giám đốc Bệnh viện phê duyệt;

Căn cứ Đề nghị ngày 04/7/2024 của phòng VTTBYT về việc hiệu chuẩn thiết bị y tế năm 2024 đã được Giám đốc Bệnh viện phê duyệt.

Hiện nay, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá các gói thầu: Mua sắm thiết bị, linh kiện, phụ kiện và hiệu chuẩn thiết bị y tế năm 2024 với nội dung cụ thể như sau:

### **I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá**

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình

Địa chỉ: Số 530, Đường Lý Bôn, Phường Quang Trung, Thành Phố. Thái Bình, Tỉnh Thái Bình

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận:

2.1. Hồ sơ pháp lý và hồ sơ sản phẩm: Ks. Lê Thành Chung – PTP. Vật tư thiết bị y tế, số điện thoại: 0932.228.969

2.2. Bảng báo giá: CN. Phan Minh Anh- phòng Tài chính kế toán, số điện thoại: 0336.846.632 – email: [quanlydauthau.bvdktinhthai binh@gmail.com](mailto:quanlydauthau.bvdktinhthai binh@gmail.com).

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

3.1. Hồ sơ pháp lý và hồ sơ sản phẩm: Ks. Lê Thành Chung – PTP. Vật tư thiết bị y tế, số điện thoại: 0932.228.969

- Hồ sơ pháp lý gồm:

+ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh

+ Giấy chứng nhận hoạt động dịch vụ

- Hồ sơ sản phẩm gồm:

+ Catalog, hình ảnh sản phẩm

(Tài liệu gửi về Bệnh viện phải được niêm phong theo quy định).

### 3.2. Bảng báo giá (Theo mẫu báo giá đính kèm):

- Bản ký đóng dấu: Gửi về CN. Phan Minh Ánh, phòng Tài chính kế toán, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình. Địa chỉ: Số 530, Lý Bôn, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình (Tài liệu gửi về Bệnh viện phải được niêm phong theo quy định).

- File mềm: (File scan báo giá, file scan catalog, file word, excel thông số kỹ thuật) gửi vào email: [quanlydauthau.bvdktinhthaibinh@gmail.com](mailto:quanlydauthau.bvdktinhthaibinh@gmail.com).

4. Thời gian tiếp nhận báo giá: Từ 07h ngày 19 tháng 7 năm 2024 đến hết 17h ngày 30 tháng 7 năm 2024

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

## II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hàng hóa, dịch vụ.

**Nội dung 1.** Mua sắm vật tư, phụ kiện sửa chữa hệ thống Oxy trung tâm của Bệnh viện

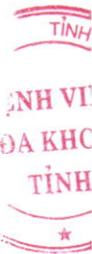
STT	Tên hàng hóa	Cấu hình, Thông số kỹ thuật tương đương	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Bộ tăng áp	- Sử dụng điều áp bồn và sử dụng khí khi áp bồn cao hơn giá trị tiết kiệm cài đặt - Vật liệu: đồng - Kích thước: kết nối ống 1/2 inch với giắc co kèm theo - Dải áp điều chỉnh: $\leq 7 - \geq 19$ bar - Áp suất tiết kiệm cài đặt: $\geq 7$ bar	Bộ	01	Dùng tương thích với bồn Oxy lỏng Hãng sx: Cryolor Nước sx: Pháp đang sử dụng tại Bệnh viện
2	Đĩa nổ	- Sử dụng bảo vệ bồn khi quá áp - Vật liệu thân: thép không gỉ - Vật liệu đĩa: hợp kim Niken - Kết nối đầu vào: 1/2 inch - Áp suất thiết kế: $\geq 24$ bar	Chiếc	02	Dùng tương thích với bồn Oxy lỏng Hãng sx: Cryolor Nước sx: Pháp đang sử dụng tại Bệnh viện

**Nội dung 2.** Mua sắm linh kiện, phụ kiện sửa chữa kính sinh hiển vi khám mắt

STT	Tên phụ kiện, linh kiện thay thế	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Bóng đèn Halogen Thông số kỹ thuật: - Điện áp: 6V - Dòng điện: 4.5A - Chân cắm: P44S	Cái	01	Dùng tương thích với Kính sinh hiển vi khám mắt BOBES-2000, hãng sx: BOBES, nước sx: Tây Ban Nha

**Nội dung 3.** Mua sắm thiết bị hỗ trợ kiểm tra, đảm bảo chất lượng máy gia tốc xạ trị ELEKTA của khoa Xạ trị - Trung tâm ung bướu

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật tương đương	Đơn vị tính	Số lượng
1	Thước thủy điện tử laser có từ tính	- Chất liệu: hợp kim nhôm - Độ chính xác: 0.05° - Dung sai toàn tâm: ± 0.2° - Có Laser, màn hình LCD, nam châm - Phạm vi đo: 4x90°	Cái	1
2	Thước đo góc	- Độ chia: 1 ° - Khoảng đo góc: 0 – 180°	Cái	1
3	Đồng hồ đo nhiệt độ, độ ẩm, áp suất khí quyển	- Áp suất khí quyển: 10 đến 1100 hPa; 7.5 đến 825.0 mmHg; 0.29 đến 3248 inHg - Độ phân dải: 0.1 hPa, 0.1mmHg, 0.01inHg - Nhiệt độ: 32 đến 122°F (0 to 50°C) - Độ phân dải/ Cấp chính xác cơ bản: 0.1°F(°C) / ±1.5°F (0.8°C) - Độ ẩm tương đối: 10 to 90%RH - Độ phân dải/ Cấp chính xác cơ bản: 0.1% / ±(4% of rdg + 1% RH)	Cái	1
4	Nhiệt kế điện tử	- Đầu chân cắm: 2.75" (70mm) - Dài đo: -40 đến 392°F (-40 đến 200°C) - Độ phân dải: 0.1°	Cái	1



**Nội dung 4.** Hiệu chuẩn thiết bị y tế năm 2024

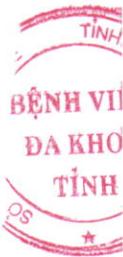
STT	Tên thiết bị	Nội dung hiệu chuẩn	Đơn vị tính	Số lượng	Khoa, phòng đặt thiết bị
1	Nhiệt kế thủy tinh, thủy ngân	Hiệu chuẩn ở 2°C và 8°C	Cái	11	Huyết học truyền máu
2	Nhiệt ẩm kế	- Nhiệt độ hiệu chuẩn ở mức 21°C và 26°C - Độ ẩm hiệu chuẩn ở mức 70%	Cái	6	
3	Pipet	Hiệu chuẩn ở 10μL và 50μL	Cái	1	
4	Pipet	Hiệu chuẩn ở 100μL và 1000μL	Cái	1	
5	Máy ly tâm	Hiệu chuẩn ở mức 1500 vòng/phút và 3000 vòng/phút	Cái	2	
6	Tủ âm sâu	Hiệu chuẩn ở mức -60°C	Cái	1	
7	Tủ âm sâu	Hiệu chuẩn ở mức -80°C	Cái	1	

STT	Tên thiết bị	Nội dung hiệu chuẩn	Đơn vị tính	Số lượng	Khoa, phòng đặt thiết bị
8	Tủ bảo quản sinh phẩm, lưu trữ	Hiệu chuẩn 1 mức trong khoảng từ 2 <sup>0</sup> C đến 6 <sup>0</sup> C	Cái	4	
9	Tủ trữ máu	Hiệu chuẩn 1 mức trong khoảng từ 2 <sup>0</sup> C đến 6 <sup>0</sup> C	Cái	3	
10	Nhiệt kế thủy tinh, thủy ngân	Hiệu chuẩn từ -20 <sup>0</sup> C đến -10 <sup>0</sup> C	Cái	2	
11	Nhiệt kế thủy tinh, thủy ngân	Hiệu chuẩn từ 2 <sup>0</sup> C, 5 <sup>0</sup> C, 8 <sup>0</sup> C	Cái	5	
12	Nhiệt ẩm kế	- Nhiệt độ hiệu chuẩn từ 18 <sup>0</sup> C đến 32 <sup>0</sup> C - Độ ẩm hiệu chuẩn từ 40 – 80 %	Cái	3	
13	Pipet Gram âm	Hiệu chuẩn ở mức 145μL	Cái	1	
14	Pipet Gram dương	Hiệu chuẩn ở mức 280μL	Cái	1	
15	Pipett 100-1000μL	Hiệu chuẩn tối thiểu 03 mức: 100μL, 500μL, 1000μL	Cái	1	
16	Pipet 10-100μL	Hiệu chuẩn tối thiểu 03 mức: 10μL, 50μL, 100μL	Cái	1	
17	Pipet 20-200μL	Hiệu chuẩn tối thiểu 03 mức: 20μL, 100μL, 200μL	Cái	1	Vi sinh
18	Pipet 0,2-2μL	Hiệu chuẩn tối thiểu 03 mức: 0,2μL, 1μL, 2μL	Cái	1	
19	Pipet 1-10μL	Hiệu chuẩn tối thiểu 03 mức: 1μL, 5μL, 10μL	Cái	1	
20	Pipet 2-20μL	Hiệu chuẩn tối thiểu 03 mức: 2μL, 10μL, 20μL	Cái	1	
21	Pipet 5-50μL	Hiệu chuẩn tối thiểu 03 mức: 5μL, 25μL, 50μL	Cái	1	
22	Cân phân tích	Hiệu chuẩn tối thiểu 3 mức: 15g, 16g, 20g	Cái	1	
23	Tủ sấy	Hiệu chuẩn ở mức 180 <sup>0</sup> C	Cái	1	
24	Nồi hấp tiệt trùng	Hiệu chuẩn ở mức 121 <sup>0</sup> C và 135 <sup>0</sup> C	Cái	2	
25	Tủ bảo quản	Hiệu chuẩn 1 mức trong khoảng từ 2 <sup>0</sup> C đến 8 <sup>0</sup> C	Cái	1	
26	Tủ ấm	Hiệu chuẩn ở mức 27 <sup>0</sup> C	Cái	1	
27	Tủ ấm	Hiệu chuẩn ở mức 37 <sup>0</sup> C	Cái	1	
28	Tủ ấm	Hiệu chuẩn ở mức 35 <sup>0</sup> C	Cái	1	
29	Tủ ấm CO2	Hiệu chuẩn ở mức 37 <sup>0</sup> C	Cái	1	
30	Tủ âm sâu	Hiệu chuẩn ở mức -70 <sup>0</sup> C	Cái	1	
31	Máy ly tâm	Hiệu chuẩn ở mức 4500 vòng/phút	Cái	1	



STT	Tên thiết bị	Nội dung hiệu chuẩn	Đơn vị tính	Số lượng	Khoa, phòng đặt thiết bị
32	Máy ly tâm lạnh	- Hiệu chuẩn nhiệt độ ở 2 <sup>0</sup> C và 8 <sup>0</sup> C - Hiệu chuẩn tốc độ ở mức 8000 vòng/phút và 14000 vòng/phút	Cái	1	
33	Tủ an toàn sinh học	- Thử nghiệm độ rò rỉ filter - Thử nghiệm hình thái dòng khí - Thử nghiệm tiếng ồn - Thử nghiệm tốc độ gió vào - Thử nghiệm tốc độ xuống - Thử nghiệm độ rọi ánh sáng khả kiến - Thử nghiệm cường độ bức xạ	Cái	4	
34	Tủ sạch	- Thử nghiệm độ rò rỉ filter - Thử nghiệm hình thái dòng khí - Thử nghiệm tiếng ồn - Thử nghiệm tốc độ gió vào - Thử nghiệm tốc độ xuống - Thử nghiệm độ rọi ánh sáng khả kiến - Thử nghiệm cường độ bức xạ	Cái	1	
35	Tủ hút môi trường	- Thử nghiệm độ rò rỉ filter - Thử nghiệm hình thái dòng khí - Thử nghiệm tiếng ồn - Thử nghiệm tốc độ gió vào - Thử nghiệm tốc độ xuống - Thử nghiệm độ rọi ánh sáng khả kiến - Thử nghiệm cường độ bức xạ	Cái	1	
36	Nhiệt kế thủy tinh-thủy ngân	Hiệu chuẩn từ -20 <sup>0</sup> C đến 4 <sup>0</sup> C	Cái	2	
37	Nhiệt kế thủy tinh-thủy ngân	Hiệu chuẩn từ 2 <sup>0</sup> C đến 8 <sup>0</sup> C	Cái	4	
38	Nhiệt ẩm kế	- Hiệu chuẩn nhiệt độ từ 18 <sup>0</sup> C đến 32 <sup>0</sup> C - Hiệu chuẩn độ ẩm từ 40 – 80%	Cái	4	
39	Pipette 500-5000 $\mu$ L	Hiệu chuẩn tối thiểu 03 mức: 500 $\mu$ L, 3000 $\mu$ L, 5000 $\mu$ L	Cái	1	
40	Pipette 100-1000 $\mu$ L	Hiệu chuẩn tối thiểu 03 mức: 100 $\mu$ L, 500 $\mu$ L, 1000 $\mu$ L	Cái	3	
41	Pipette 50-200 $\mu$ L	Hiệu chuẩn tối thiểu 03 mức: 50 $\mu$ L, 100 $\mu$ L, 200 $\mu$ L	Cái	1	
42	Pipette 10-100 $\mu$ L	Hiệu chuẩn tối thiểu 03 mức: 10 $\mu$ L, 50 $\mu$ L, 100 $\mu$ L	Cái	2	

STT	Tên thiết bị	Nội dung hiệu chuẩn	Đơn vị tính	Số lượng	Khoa, phòng đặt thiết bị
43	Máy ly tâm	Hiệu chuẩn các mức: 1500 vòng/2 phút, 2000 vòng/2 phút, 3500 vòng/5 phút, 4000 vòng/5 phút	Cái	3	
44	Thiết bị đo độ dẫn điện nước	- Hiệu chuẩn các mức: 0.5 $\mu$ S/cm, 1.0 $\mu$ S/cm, 1.5 $\mu$ S/cm, 2.0 $\mu$ S/cm	Cái	2	
45	Tủ lạnh bảo quản hóa chất	Hiệu chuẩn 1 điểm dải đo từ 2 <sup>0</sup> C đến 8 <sup>0</sup> C	Cái	3	
46	Tủ đông bảo quản hóa	Hiệu chuẩn 1 điểm dải đo từ -20 <sup>0</sup> C đến 0 <sup>0</sup> C	Cái	1	
47	Tủ an toàn sinh học	- Thử nghiệm độ rò rỉ filter - Thử nghiệm hình thái dòng khí - Thử nghiệm tiếng ồn - Thử nghiệm tốc độ gió vào - Thử nghiệm tốc độ xuống - Thử nghiệm độ rọi ánh sáng khả kiến - Thử nghiệm cường độ bức xạ	Cái	1	Vật tư thiết bị y tế
48	Nhiệt ẩm kế	- Hiệu chuẩn nhiệt độ từ 18 <sup>0</sup> C đến 32 <sup>0</sup> C - Hiệu chuẩn độ ẩm từ 40 – 80%	Cái	1	
49	Nhiệt kế thủy tinh, thủy ngân	Hiệu chuẩn từ 2 <sup>0</sup> C đến 8 <sup>0</sup> C	Cái	2	
50	Tủ bảo quản sinh phẩm, lưu trữ	Hiệu chuẩn 1 điểm từ 2 <sup>0</sup> C đến 8 <sup>0</sup> C	Cái	2	



2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị và thực hiện dịch vụ: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình (Số 530, Lý Bôn, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình).

3. Dự kiến ngày hoàn thành: 60 ngày

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: Không

- Dự kiến Thanh toán: Trong vòng 60 ngày từ ngày bàn giao nghiệm thu.

5. Các hãng sản xuất, nhà cung cấp gửi báo giá:

- Báo giá ghi rõ số điện thoại liên hệ khi cần thiết.

- Giấy tờ gửi kèm bao gồm:

+ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh

+ Catalog, hình ảnh sản phẩm

+ Bản so sánh, đáp ứng thông số kỹ thuật của Yêu cầu báo giá (ghi rõ tài liệu chứng minh thông số kỹ thuật)

+ Giấy chứng nhận hoạt động dịch vụ

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình kính mời đại diện các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam tham gia báo giá trong thời gian và địa điểm nêu trên./.

**Nơi nhận**

- Như kính gửi
- Lưu: VT; VTTBYT.



KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC  
TS. BSCKII. *Lại Đức Trí*



Mẫu báo giá cung cấp hàng hóa, dịch vụ

BÁO GIÁ<sup>(1)</sup>

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa Tỉnh Thái Bình

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Đa khoa Tỉnh Thái Bình, chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan:

STT	Danh mục thiết bị y tế <sup>(2)</sup>	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất <sup>(3)</sup>	Mã HS <sup>(4)</sup>	Năm sản xuất <sup>(5)</sup>	Nước sản xuất <sup>(6)</sup>	Thông số kỹ thuật	Số lượng/Khối lượng <sup>(7)</sup>	Đơn giá <sup>(8)</sup> (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan <sup>(9)</sup> (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) <sup>(10)</sup> (VND)	Thành tiền <sup>(11)</sup> (VND)
1	Thiết bị A										
2	Thiết bị B										
n	.....										
<b>Tổng cộng</b>											

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ..... ngày [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày 30 tháng 07 năm 2024.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp;
- Cam kết về chất lượng của sản phẩm;
- Cam kết chịu trách nhiệm cung cấp thông tin về giá của hàng hóa, dịch vụ phù hợp với khả năng cung cấp của mình; cam kết bảo đảm việc cung cấp báo giá không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá, không nâng khống giá;
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những thông tin trên.

....., ngày .... tháng ... năm 2024

### **Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp**

(Ký, họ tên, chức vụ, đóng dấu (nếu có))

#### **Ghi chú:**

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Mẫu báo giá cung cấp dịch vụ

BÁO GIÁ<sup>(1)</sup>

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa Tỉnh Thái Bình

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện đa khoa Tỉnh Thái Bình, chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cung cấp dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng, kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cung cấp dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng, kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị y tế:

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Đơn vị tính	Khối lượng mời thầu	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
1						
2						
n						
<b>Tổng cộng</b>						

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày 30 tháng 07 năm 2024.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp;

- Cam kết chịu trách nhiệm cung cấp thông tin về giá của hàng hóa, dịch vụ phù hợp với khả năng cung cấp của mình; cam kết bảo đảm việc cung cấp báo giá không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá hoặc nâng khống giá;
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những thông tin trên.

....., ngày .... tháng ... năm 2024

**Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp <sup>(2)</sup>**

*(Ký, họ tên, chức vụ, đóng dấu)*

**Ghi chú:**

(2) Nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.

(3) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá

